

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/HS-ST

Ngày: 29/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Quyên

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lộc Văn Bậu và bà Đỗ Thị Hồng Nhung

- Thư ký Phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia Phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1) Huỳnh Nhật T, sinh ngày 26/02/1988 tại Phú Yên. HKTT và trú tại: Thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Huỳnh Tấn C, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1956. Có vợ tên: Nguyễn Thị Kim C, sinh năm: 1992 và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

2) Nguyễn Văn T1, sinh ngày 02/9/1980 tại Thanh Hóa. HKTT và trú tại: Xã H, huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ học vấn: 05/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1956 và bà Lê Thị L (đã chết). Có vợ là: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1987 và 03 con, con lớn nhất, sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

3) Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 08/02/1978 tại Thanh Hóa. HKTT và trú tại: Thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Do L, sinh năm 1949 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1979. Có vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1978 và 02 con, con lớn sinh năm 2003,

con nhỏ sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

4) Lê Văn N, sinh ngày 30/5/1982 tại Thanh Hóa. HKTT và trú tại: Thôn L, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956. Có vợ tên: Trịnh Thị H, sinh năm: 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

5) Phạm Đình T3, sinh ngày 07/9/1986 tại Phú Yên. HKTT và trú tại: Thôn X, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Phạm L, sinh năm 1957 và bà Huỳnh Thị R (đã chết). Có vợ tên: Lê Thị Hồng T, sinh năm: 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

6) Đặng Văn P, sinh ngày 03/5/1982 tại Thanh Hóa. HKTT và trú tại: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Đặng Văn H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1952. Có vợ tên: Lê Thị P, sinh năm: 1984 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

7) Hoàng Quốc V, sinh ngày 24/3/1983 tại Thanh Hóa. HKTT và trú tại: xã Hà Ninh, huyện Hà T, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hoàng Văn K, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958. Có vợ là: Tô Thị C, sinh năm: 1985 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

8) Lê Đình G, sinh ngày 26/3/1981 tại Thanh Hóa. HKTT và trú tại: xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Đình K, sinh năm 1955 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1954. Có vợ là: Lê Thị T, sinh năm: 1986 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

9) Vũ Ngọc B, sinh ngày 09/11/1959 tại Hải Phòng. HKTT và trú tại: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vũ Duy H (đã chết) và bà Phạm Thị P (đã chết). Có vợ là: Lại Thị V, sinh năm: 1972 và 03 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

10) Trịnh Hữu H2, sinh ngày 20/02/1982 tại Thanh Hóa. HKTT và trú tại: xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Trịnh Hữu L, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956. Có vợ là: Lê Thị C, sinh năm: 1987 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 50 phút, ngày 13/8/2018 tại quán cơm L tại ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Trảng Bom phối hợp Công an xã Bình Minh bắt quả tang Huỳnh Nhật T cùng Nguyễn Văn T1, Nguyễn Mạnh H, Vũ Ngọc B, Lê Đình G, Lê Văn N, Đặng Văn P, Phạm Đình T3, Trịnh Hữu H2, Hoàng Quốc V, Lê Bá M và Mai Xuân H3 đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” ăn tiền như sau: T cùng đồng bọn lấy 01 chén nhựa và 01 đĩa tại quán cơm và 04 con vị hình tròn, đường kính 1,5cm, được cắt ra từ lá bài tây 52 lá (do các đối tượng mua tại quán cơm L). Người làm cái bỏ 04 con vị vào đĩa, úp chén lại xóc, sau đó các con bạc đặt tiền cược bên “chẵn” hoặc bên “lẻ”, khi mở ra, nếu có 02 hoặc 04 con vị cùng một mặt là “chẵn”, thì người đặt tiền bên “chẵn” được ăn và ngược lại, nếu có 01 hoặc 03 con vị cùng một mặt là “lẻ”, thì người đặt tiền bên “lẻ” được ăn. Người làm cái lấy tiền bên thua trả cho bên thắng, số tiền còn dư lại người làm cái được ăn, trường hợp thiếu tiền thì người làm cái phải lấy tiền của mình trả đủ cho bên thắng, các con bạc không thắng thua với nhau, quy định mức cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng). Tang vật thu giữ: 6.600.000đ trên chiếu bạc, 30.290.000đ trên người các đối tượng, 04 con vị cắt từ các lá bài tây, 01 chén, 01 đĩa, 01 chiếu. Quá trình điều tra các đối tượng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận như sau:

1. Huỳnh Nhật T khai nhận: Vào tối ngày 13/8/2018, T có ghé quán cơm L để ăn uống nước và nghỉ ngơi. Sau khi ăn tối xong thì T thấy có một số tài xế và lơ xe khác đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa do một người lạ làm cái cho các con bạc khác chơi trong chòi lá của quán cơm. Đến khoảng 21 giờ 45 phút, T thấy người làm cái không chơi nữa và ra về nên lúc này T mang theo số tiền 1.600.000 đồng và sử dụng số tiền 1.200.000 đồng vào tham gia chơi bài. T làm cái và ăn thua trực tiếp với các con bạc khác. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì T bị bắt quả tang khi đang tham gia đánh bạc. Khi bị bắt, T bị thu 300.000 đồng và tạm giữ số tiền 1.300.000 đồng.

2. Nguyễn Văn T1 khai nhận: Vào ngày 13/8/2018 T1 có điều khiển xe ô tô tải hiệu CHENGLONG, màu trắng, biển số AAA – AAA.AA đến quán cơm L để nghỉ ngơi và ăn uống. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T1 ra chòi vông của quán cơm thì thấy có một nhóm người gồm các tài xế và lơ xe đang tụ tập đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền nên vào tham gia chơi cùng. T1 mang theo và

sử dụng 4.400.000 đồng để đánh bạc, chơi được 5 ván, ăn thua trực tiếp với nhà cái. Đến 23 giờ 30 phút T1 bị bắt quả tang khi đang tham gia đánh bạc. Khi bị bắt, T1 thua số tiền 800.000 đồng, Công an tạm giữ trên tay T1 số tiền 3.600.000 đồng.

3. Nguyễn Mạnh H khai nhận: Vào tối ngày 13/8/2018, H có đến quán com L để ăn uống và nghỉ ngơi, Lúc đến quán thì H thấy tại chòi lá của quán có một nhóm người đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền nên vào tham gia chơi cùng. H tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái, mang theo số tiền 6.250.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền 6.250.000đ vào việc đánh bạc, chơi được khoảng 20 ván, thắng 1.700.000đ, trong quá trình bắt quả tang, H bỏ chạy và bị rơi số tiền 30.000 đồng (Cơ quan điều tra không thu hồi được), khi bị bắt thu giữ 7.920.000đ trên người.

4. Lê Văn N khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/8/2018, N có đến quán com L để ăn uống và nghỉ ngơi, khi đến quán thì thấy có một số người đang tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền nên vào tham gia chơi cùng. N tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái, mang theo số tiền 4.200.000đ và sử dụng số tiền 200.000đ để đánh bạc, chơi nhiều ván, bị thua 200.000đ, khi bị bắt Công an thu giữ 4.000.000đ trên người N.

5. Phạm Đình T3 khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 13/8/2018, T3 có đến quán com L để ăn uống. Lúc đến quán thì thấy có một nhóm người đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền tại chòi lá của quán nên vào tham gia chơi cùng. T3 tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái, mang theo số tiền 1.700.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền 1.700.000đ để đánh bạc, chơi được khoảng 6 đến 7 ván, bị thua 200.000đ, khi bị bắt Công an thu giữ 1.500.000đ trên người T3.

6. Đặng Văn P khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 13/8/2018, P có đến quán com L để ăn uống, nghỉ ngơi thì thấy có một nhóm người đang tham gia đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa tại chòi lá của quán nên tham gia chơi cùng. P tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái, mang theo số tiền 1.450.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền 1.450.000đ để đánh bạc, P chơi nhiều ván, có ván thắng ván thua, bị thua 1.400.000đ, khi bị bắt Công an thu giữ 50.000đ trên người P.

7. Hoàng Quốc V khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 13/8/2018, V có đến quán com L để ăn uống và nghỉ ngơi thì thấy có một nhóm người đang tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền tại chòi lá của quán. Đến khoảng 21 giờ, khi các con bạc gọi nước và thuốc lá của quán thì V bung nước ra cho các con bạc thay chủ quán. Sau khi bung nước cho các con bạc xong thì V cũng tham gia chơi cùng. V tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái, mang theo số tiền 1.700.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền 1.700.000đ để đánh bạc, chơi nhiều ván, bị thua 200.000đ, khi bị bắt thu giữ 1.500.000đ trên người V.

8. Lê Đình G khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 13/8/2018, G có điều khiển xe ô tô tải hiệu Huyndai Trago, màu trắng, biển số XXX – XXXXX đến quán com L để ăn uống và nghỉ ngơi thì thấy tại chòi lá của quán com có một nhóm người đang tham gia đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa nên vào

tham gia chơi cùng. G tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái, mang theo số tiền 8.800.000đ và sử dụng số tiền 1.800.000đ để đánh bạc, chơi được nhiều ván, bị thua 1.800.000đ, khi bị bắt thu giữ 7.000.000đ trên người G.

9. Vũ Ngọc B khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 13/8/2018, B có điều khiển xe ô tô hiệu TMT, màu xanh, biển số TTT – TTTTTT đến quán cơm L để ăn uống và nghỉ ngơi thì thấy tại chòi lá của quán có một số người đang tham gia đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa nên vào tham gia chơi cùng. B tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái, mang theo số tiền 2.900.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền 2.900.000đ để đánh bạc, chơi được khoảng 20 ván, thắng được 500.000đ, khi bị bắt thu giữ 3.400.000đ trên người B.

10. Trịnh Hữu H2 khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 13/8/2018, H2 có đến quán cơm L để ăn uống và nghỉ ngơi thì thấy tại chòi lá của quán có một số người đang tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền nên vào tham gia chơi cùng. H2 tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái, mang theo số tiền 600.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền 600.000đ để đánh bạc, chơi được 04 ván, bị thua hết 600.000đ, khi bị bắt không thu giữ gì.

11. Lê Bá M khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 13/8/2018, M có đến quán cơm L để nghỉ ngơi thì thấy có một nhóm người đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền tại chòi lá của quán nên vào xem. Lúc vào sòng bạc, M được một người trong sòng bạc (Không nhớ rõ là ai) cho số tiền 100.000 đồng nên M sử dụng số tiền đó để tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái, chơi được 01 ván thì bị thua hết số tiền, khi bị bắt không T1 giữ gì.

12. Mai Xuân H khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 13/8/2018, H có đến quán cơm L để ăn uống và nghỉ ngơi thì thấy có một số người đang tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền tại chòi lá của quán nên vào xem. Lúc đứng xem ở trong sòng bạc thì có một người (H không nhớ rõ là ai) ăn được nhiều tiền nên H xin và được người đó cho số tiền 200.000 đồng. H sử dụng hết số tiền để tham gia đặt cược, trực tiếp ăn thua với cái thì bị thua hết 200.000 đồng, khi bị bắt không thu giữ gì.

13. Lại Thị Kim C khai nhận: C trực tiếp quản lý quán cơm L từ đầu năm 2018. Vào khoảng thời gian tháng 7/2018, thường xuyên có các nhóm tài xế nghỉ ngơi, ăn uống tại quán tụ tập đánh bạc ăn tiền. C có biết nhưng vẫn để cho các đối tượng đánh bạc tại quán, C không thu tiền xâu mà khi các con bạc gọi nước, cà phê từ quán cơm thì C sẽ bung nước ra rồi các con bạc góp tiền để trả tiền nước cho cho C. C không thu tiền giá nước cụ thể từng loại mà khi các con bạc đưa tiền tương ứng với lượng nước, thuốc lá mà các con bạc đã gọi thì C nhận số tiền đó. Vào ngày 13/8/2018, các đối tượng trên đánh bạc tại quán cơm L, gọi nước, thuốc lá 02 lần, V đứng ra thu tiền các con bạc sau đó đưa lại cho C, một lần số tiền là 500.000 đồng, một lần là 600.000 đồng.

Ngày 20/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Nhật T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Mạnh H, Lê Văn N, Phạm Đình T3, Đặng Văn P, Hoàng Quốc V, Lê Đình G, Trịnh Hữu H2 và Vũ Ngọc B về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự để điều tra, xử lý theo qui định. Quá trình điều tra, các bị can đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT/VKS-TB ngày 04 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo: Huỳnh Nhật T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Mạnh H, Lê Văn N, Phạm Đình T3, Đặng Văn P, Hoàng Quốc V, Lê Đình G, Trịnh Hữu H2 và Vũ Ngọc B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Xử lý vật chứng: Đối với số tiền 25.490.000 đồng, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

Đối với 04 con vị, 01 chén, 01 đĩa, 01 chiếu đề nghị tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 400.000 đồng của Huỳnh Nhật T, 4.000.000 đồng của Lê Văn N, số tiền 7.000.000 đồng của Lê Đình G không sử dụng để đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Pên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt các bị cáo: Huỳnh Nhật T từ 15 triệu đến 20 triệu đồng.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Mạnh H, Lê Văn N, Phạm Đình T3, Đặng Văn P, Hoàng Quốc V, Lê Đình G, Trịnh Hữu H2 và Vũ Ngọc B từ 10 triệu đến 15 triệu đồng; buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Qua đó đã có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 50 phút, ngày 13/8/2018, tại quán cơm L, thuộc ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Nhật T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Mạnh H, Lê Văn N, Phạm Đình T3, Đặng Văn P, Hoàng Quốc V, Lê Đình G, Trịnh Hữu H2 và Vũ Ngọc B đã có hành vi sử dụng số tiền 25.490.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” ăn tiền thì bị bắt quả tang. Như vậy, các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, tuy các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ ở mức đồng phạm giản đơn vì không có sự phân công, bàn bạc. Bị cáo T là người cầm cái, trực tiếp thắng thua với các con bạc nên có mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại. Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Mạnh H, Lê Văn N, Phạm Đình

T3, Đặng Văn P, Hoàng Quốc V, Lê Đình G, Trịnh Hữu H2 và Vũ Ngọc B cũng tham gia một cách tích cực nên cần có mức hình phạt tương xứng cho các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân tốt vì không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đa số các bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, do đó áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cho các bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 25.490.000 đồng, sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công. Đối với 04 con vị, 01 chén, 01 đĩa, 01 chiếu là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 400.000 đồng của Huỳnh Nhật T, 4.000.000 đồng của Lê Văn N, 7.000.000 đồng của Lê Đình G không sử dụng vào việc đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[5] Đối với hành vi sử dụng số tiền 100.000 đồng của Lê Bá M và hành vi sử dụng số tiền 200.000 đồng của Mai Xuân H (số tiền do người không rõ tên, địa chỉ cụ thể cho M và H); các đối tượng M và H khai nhận khi đặt cược không nhớ đặt cụ thể tại ván nào, có bao nhiêu tiền trên chiếu bạc, khi thua hết số tiền trên thì H và M không chơi tiếp, ngoài ra M và H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, do vậy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Đánh bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[6] Đối với hành vi của Lại Thị Kim C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã đề xuất Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom ra Quyết định xử phạt về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện, địa điểm khác để chứa bạc”, theo điểm b, khoản 4, điều 26 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[7] Đối với những đối tượng trước đó tham gia đánh bạc và các đối tượng tham gia đánh bạc chạy thoát, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

[8] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Huỳnh Nhật T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Mạnh H, Lê Văn N, Phạm Đình T3, Đặng Văn P, Hoàng Quốc V, Lê Đình G, Trịnh Hữu H2 và Vũ Ngọc B phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Huỳnh Nhật T số tiền: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt các bị cáo: Nguyễn Văn T1, Nguyễn Mạnh H, Lê Văn N, Phạm Đình T3, Đặng Văn P, Hoàng Quốc V, Lê Đình G, Trịnh Hữu H2 và Vũ Ngọc B mỗi bị cáo số tiền: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng);

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 25.490.000 đồng (Hai mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 04 con vị, 01 chén, 01 đĩa, 01 chiếu.

(Tiền, vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo Biên lai thu tiền số 01590 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2019).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Huỳnh Nhật T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Mạnh H, Lê Văn N, Phạm Đình T3, Đặng Văn P, Hoàng Quốc V, Lê Đình G, Trịnh Hữu H2 và Vũ Ngọc B đều phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Trịnh Thị Quyên

